

Phân tích tác phẩm Ai đã đặt tên cho dòng sông - Hoàng Phủ Ngọc Tường

Tham khảo những bài văn mẫu hay nhất chủ đề Phân tích tác phẩm Ai đã đặt tên cho dòng sông của Hoàng Phủ Ngọc Tường.

Đề bài: Phân tích tác phẩm Ai đã đặt tên cho dòng sông của tác giả Hoàng Phủ Ngọc Tường.

Bài làm:

Bài văn mẫu hay nhất phân tích tác phẩm Ai đã đặt tên cho dòng sông

Nhắc tới xứ Huế mộng mơ, con người ta chẳng thể nào quên được dòng sông Hương thơ mộng uốn quanh, bao bọc cả thành phố Huế cổ kính. Biết bao người đã dành trọn tình yêu mà phải lòng dòng sông hương huyền ảo. Hoàng phủ ngọc tường- một người con của xứ Huế, được sinh ra và lớn lên với biết bao kỉ niệm cùng dòng sông nổi tiếng ấy. ông đã dồn hết biết bao tâm tư tình cảm để sáng tác “*Ai đã đặt tên cho dòng sông*” nhằm ngợi ca vẻ đẹp và linh hồn của dòng sông mang đặc trưng của xứ Huế.

Mang trong mình những âm sắc, khí trời của cố đô Huế, bởi vậy, những cảm nhận của tác giả về con sông Hương cũng vô cùng đặc sắc, riêng biệt dưới lăng kính của tâm hồn ông. Mở đầu tác phẩm, Ngọc Tường đã giới thiệu những nét độc đáo của dòng sông. Nó là con sông duy nhất của thành phố, trải qua biết bao thác ghềnh con sông đã uốn mình về với vùng đất yên bình nơi đây. Nổi bật lên nên tím đặc trưng của con người xứ Huế, màu xanh của sông nước được điểm tô cùng màu đỏ của hoa đỗ quyên càng làm cho vùng đất này trở nên rực rỡ. Sông Hương tuy có lúc êm đềm là vậy, nhưng có những lúc dòng sông tựa như “cô gái Di gan phóng khoáng khi nó ở giữa lòng Trường Sơn”, nơi suối rừng bạt ngàn đã tôi luyện nên cho nó một bản tính gan dạ, kiên cường. Dòng sông được nhân hóa, thổi hồn tựa như con người vậy, sông cũng biết yêu biết buồn, lúc bình yên lặng lẽ có lúc lại mạnh mẽ dâng trào. Sông Hương chẳng những mang một nét đẹp dịu dàng trí tuệ, trở thành đặc trưng của cả một vùng cố đô cổ kính, sông còn mang những điều kì bí đầy cá tính.

Sông Hương khi chảy về thành phố thì lại có những sức hút đến kì lạ. Tác giả vẽ nên vẻ đẹp, hình hài cho sông Hương bằng những lời lẽ, ngôn từ tuyệt vời nhất và còn bằng cả trái tim yêu thương của mình. Bỏ lại sau lưng những cánh đồng Châu Hóa đầy cỏ dại, giờ đây dòng sông được ví như “cô gái đẹp ngủ mơ màng” đang đợi chờ một người tình đến hỏi han. Vẻ đẹp ấy đôi lúc lại “chuyển dòng liên tục”, lúc thì trôi theo hướng bắc nam theo điệu Hòn Chén, vấp phải Ngọc Trản, lúc lại chuyển vòng qua bãi Nguyệt Biều, Lương Quán. Người đọc càng khó có thể cưỡng lại được vẻ đẹp của dòng sông khi nó ôm trọn cả chân đồi Thiên Mụ. Cứ mỗi điểm sông Hương chảy qua, là một lần độc giả được mở mang, hiểu thêm về những khu vực địa lý, văn hóa tinh hoa của cố đô Huế.

Chắc hẳn, phải rất yêu con sông ấy, Hoàng Phủ Ngọc Tường mới có thể vẽ được bức tranh hoàn mỹ, hoàn hảo tới từng chi tiết, góc độ ấy của dòng sông. Sông Hương vừa

Phân tích tác phẩm Ai đã đặt tên cho dòng sông - Hoàng Phủ Ngọc Tường

mềm mại, dịu dàng như “mềm như tấm lụa”, có khi ánh lên những phản quang nhiều màu sắc sớm xanh, trưa vàng, chiều tím. Những nét đặc biệt ấy như níu chân người nhìn khi một lần bắt gặp dòng sông, chắc hẳn chỉ sông Hương mới có.

Khi sắp được bắt gặp thành phố mến thương, mặt nước con sông cũng như biểu hiện sự thay đổi trạng thái rõ rệt. Con sông trở nên mơ màng, phẳng lặng trong tiếng chùa Thiên Mụ vang vọng cùng tiếng gà của chòm xóm nơi đây. Tác giả dẫn dắt người đọc liên tưởng đến dòng sông Xen của Paris, sông Đa núp của Bulades, để tôn vinh lên vẻ đẹp độc đáo của sông Hương. Nó góp phần làm cho vùng đất cố đô trở nên đặc biệt, khi giữa lòng thành phố, lại có một con sông mang nước Hương giang tỏa đi khắp các ngõ ngách, xóm thuyền. Sông Hương như gieo sự sống, góp mặt trong hầu hết các hoạt động thường ngày của con người nơi đây.

Lần thứ hai, tác giả liên tưởng so sánh về con sông Nê-va của thành phố Lê-nin-grat với nước Nga xa xôi với sông Hương. Dưới con mắt của ông, tác giả mượn tượng tợ được hóa thành một con chim nhỏ co một chân trên con tàu thủy tinh để đi ra biển. Sông Hương hoàn toàn khác biệt với những dòng chảy của con sông khác. Chẳng ồn ào, vội vã, sông Hương có một “điệu slow tình cảm dành riêng cho Huế”. Hình ảnh hàng trăm ánh đèn hoa đăng trôi bồng bềnh vào đêm hội rằm tháng bảy từ điện Hòn Chén trôi về cảng khiến cho vẻ đẹp của dòng sông trở nên huyền ảo, đi sâu vào lòng người.

Sông Hương còn như một chứng nhân lịch sử, là người đã chứng kiến biết bao sự thay đổi của cố đô Huế. “Dòng sông viễn châu đã chiến đấu oanh liệt bảo vệ biên giới phía nam của tổ quốc đại việt qua những thế kỉ trung đại, vẻ vang soi bóng kinh thành phú xuân của anh hùng Nguyễn Huệ”. Với biết bao “công lao “ như vậy, tác giả đã dành cho sông cả một tấm lòng yêu mến, quý trọng. Đoạn nói về sông Hương khi rời khỏi kinh thành được tác giả diễn tả bằng những bút pháp tài hoa, điêu luyện. Biết bao khó khăn, sông mới trở về với cố đô, đến phiên sông phải rời đi, Hoàng Phủ Ngọc Tường đã mượn cả nàng Kiều trong đêm tình tự để nói lên cho hết những nỗi vương vấn với dòng sông. Sông Hương gắn gũi bao đời, tựa như một con người xứ Huế vậy. Tình cảm son sắt thủy chung với người, với đất nước, Sông Hương đã mang trọn những ân tình ấy với người dân Châu Hóa.

“Ai đã đặt tên cho dòng sông” thực sự là một tác phẩm tuyệt hay viết về dòng sông Hương. Với trái tim nhẹ nhàng, ân cần, luôn muốn được chăm chút cho dòng sông tựa như một phần máu thịt của mình, tác giả đã dùng hết tài năng cùng những bút pháp nghệ thuật độc đáo để vẽ nên bức tranh tuyệt mỹ về dòng sông Hương huyền thoại ấy.

Những bài văn hay của học sinh lớp 12 đạt điểm cao trong các kì thi

Bài tham khảo số 1:

Phân tích tác phẩm Ai đã đặt tên cho dòng sông - Hoàng Phủ Ngọc Tường

Nếu người Hà Nội tự hào có con sông Hồng đỏ nặng phù sa, người Huế cũng tự hào khi có dòng sông Hương thơ mộng chảy qua thành phố Huế cổ kính với những lăng tẩm, đền đài. Con sông ấy đã chứng kiến bao đổi thay của lịch sử, sự thăng trầm của cuộc sống. Dòng nước của con sông Hương ấy đã tưới mát cho cảnh vật cũng như con người nơi xứ Huế này. Vì thế, người Huế rất tự hào về con sông ấy nó mang đặc trưng của Huế là niềm tự hào kiêu hãnh của những con người xứ Huế. Có lẽ cũng vì điều đó mà sông Hương cũng đã đi vào thơ ca, nhạc họa rất trữ tình và sâu lắng. Hoàng Phủ Ngọc Tường, một người con xứ Huế đã bao lần ngắm con sông Hương rồi một lần bất chợt một lần thắc mắc, ai đã đặt tên cho con sông này là sông Hương nhỉ? Nỗi băn khoăn ấy được ông thể hiện trong tùy bút *Ai đã đặt tên cho dòng sông*. Bằng ngòi bút trữ tình sâu lắng, thể hiện rõ phong cách thể loại Hoàng Phủ Ngọc Tường. Tác phẩm thể hiện sự uyên bác tài hoa của chủ thể sáng tạo trong cái nhìn liên tưởng cùng với những triết luận sâu sắc về quan hệ giữa dòng sông và lịch sử, dòng sông với thi ca nhạc họa, dòng sông và người xứ Huế.

Mở đầu Hoàng Phủ Ngọc Tường đã giới thiệu sự độc đáo, đặc biệt và đầy ấn tượng của con sông Hương. Nó là con sông duy nhất của thành phố. Trước khi về vùng châu thổ êm đềm, con sông thơ mộng ấy đã vượt qua bao thác ghềnh cuộn xoáy. Mang tính lưỡng thể, sông Hương vừa hùng vĩ như một bản trường ca của rừng già, rầm rộ giữa bóng cây đại ngàn, mãnh liệt qua những ghềnh thác cuộn xoáy như cơn lốc vào những đáy vực thẳm, thế nhưng cũng có nhiều lúc dòng sông Hương trở nên dịu dàng và say đắm giữa những dặm dài chói lọi màu đỏ của hoa đỗ quyên rừng. Màu xanh của nước sông và sắc đỏ chói lọi của hoa đỗ quyên như hòa vào nhau, những bông hoa đỏ rực như đang nghiêng mình soi bóng dưới dòng nước trong xanh ấy của dòng sông, cảnh đẹp và nên thơ. Sông Hương không đơn thuần là dòng sông nữa khi được tác giả liên tưởng nó như một cô gái Di-gan phóng khoáng khi nó ở giữa lòng Trường Sơn, có lẽ rừng đã hun đúc cho nó một bản lĩnh gan dạ, một tâm hồn tự do và trong sáng. Một sự liên tưởng độc đáo và táo bạo với cách so sánh mạnh mẽ và đầy bất ngờ. Ở đây, Hoàng Phủ Ngọc Tường đã xem con sông như một nhân vật trữ tình khiến cho chúng ta cảm nhận được rằng sông Hương có sức sống mãnh liệt, hoang dại nhưng dịu dàng và say đắm. Thoát khỏi rừng già, sông Hương nhanh chóng mang một sắc đẹp dịu dàng trí tuệ, trở thành người mẹ phù sa của cả một vùng văn hóa xứ sở. Dòng chảy của sông Hương ở đây là cuộc hành trình gian truân không kém phần kì lạ và bí mật, vì nó đã đóng kín cửa rừng và ném chìa khóa trong những hang đá dưới chân núi Kim Phụng.

Dường như có sự gặp gỡ giữa Nguyễn Tuân và Hoàng Phủ Ngọc Tường, cả hai khi miêu tả con sông đều xem nó như một chủ thể trữ tình. Khi miêu tả con sông Đà, Nguyễn Tuân đã viết như oán trách... như van xin... như khiêu khích, giọng gằn mà chế nhạo, có lúc như tiếng của hàng ngàn con trâu mộng đang lồng lộn giữa rừng vầu rừng tre nứa đổ lửa... Hoàng Phủ Ngọc Tường cũng thế, thật tài hoa khi miêu tả sông Hương đã không ngần ngại khi sử dụng bút pháp nghệ thuật so sánh, liên tưởng, ẩn dụ và nhân hóa về vẻ đẹp lưỡng thể đầy tính nhân văn của dòng sông Hương giữa đại ngàn Trường Sơn. Tác giả đã nhắc khẽ mọi người nếu chỉ mãi ngắm nhìn khuôn mặt kính thành sẽ không hiểu một cách đầy đủ bản chất của sông Hương với cuộc chiến tranh gian truân mà nó đã vượt

Phân tích tác phẩm Ai đã đặt tên cho dòng sông - Hoàng Phủ Ngọc Tường

qua... suy tưởng ấy đã làm cho những liên tưởng mà tác giả nêu lên thêm phần rung động thấm thía.

Vượt qua cánh đồng Châu Hóa đầy cỏ dại, sông Hương như người con gái đang ngủ mơ màng được đánh thức bởi người tình mong đợi. Sông Hương đã chuyển dòng một cách liên tục khi vừa ra khỏi rừng. Nó như nôn nóng đi tới gặp người tình - thành phố tương lai của nó. Nó đã vòng những khúc đột ngột. Nó đã uốn mình theo những đường cong thật mềm... Con sông như được nhân hóa như đang làm duyên, đang múa lượn. Sông Hương lúc thì trôi theo hướng nam bắc theo điệu Hòn Chén, vấp phải Ngọc Trản, lúc thì chuyển sang hướng sang tây bắc vòng qua bãi Nguyệt Biểu, Lương Quán. Rồi nó đột ngột vẽ một hình cung thật tròn về phía đông bắc ôm lấy chân đồi Thiên Mụ xuôi dần về Huế. Dòng chảy của dòng sông Hương qua các địa danh ngã ba Tuần, điệu Hòn Chén, Ngọc Trản, bãi Lương Biểu, Lương Quán, Vọng Cảnh, Tam Thai, Lưu Bảo... được tác giả vẽ ra, nhắc lại một cách chính xác thể kiến thức về địa lí, văn hóa tinh tường. Người đọc nhiều lúc cứ ngỡ là ông là người nhiều năm tháng đi du ngoạn ngược xuôi với con thuyền nhỏ bồng bênh trong điệu Nam ai, Nam bình trên dòng sông Hương thơ mộng.

Ông yêu dòng sông quê mẹ, ông biết rõ dáng hình và những đường nét uốn lượn của nó. Cũng như Tố Hữu đã cảm mến thốt lên Hương Giang ơi, qua tim ta vẫn ngày đêm tự tình. Ông nói về sắc nước của Hương Giang là xanh thắm dáng hình của nó mềm như tấm lụa, sự tấp nập rộn ràng của nó là những chiếc thuyền xuôi ngược chi bé bằng những con thoi. Ông say mê thưởng thức gương sông lấp lánh sớm xanh trưa vàng, chiều tím dưới ánh phản quang nhiều màu sắc trên nền trời Tây Nam thành Huế.

Giữa đám quần sơn lô xô, giữa những lừng tằm đồ sộ của vua chúa nhà Nguyễn giữa những rừng thông u tịch, sông Hương mang vẻ đẹp trầm mặc, như triết lí, như cổ thi... tác giả nhắc lại một vần thơ cổ, thật đặc địa gợi lên không khí, khung cảnh u tịch và trầm mặc của những rừng thông, của dòng sông, những thành quách và những đồi núi lô xô ở đây. Ai đã từng một lần đến thăm thú Khiêm Lăng (lăng vua Tự Đức) mới cảm nhận được cái đẹp của cảnh vật mà tác giả nói đến:

Bốn bề núi phủ mây phong

Mảnh trăng thiên cổ, bóng tùng vạn niên

Sắp đến thành phố mến thương, mặt nước con sông Hương trở nên mơ màng, phẳng lặng trong tiếng chuông chùa Thiên Mụ ngân nga, giữa bát ngát tiếng gà của những xóm làng.

Một lần nữa ta được thưởng thức một đoạn tùy bút mà chất thơ lai láng, bồi hồi. Những liên tưởng và suy tưởng, những so sánh và nhân hóa, những kiến thức về địa lí, về văn hóa về thi ca được tác giả vận dụng tài hoa khi nói về vẻ đẹp quyến rũ của sông Hương đoạn từ ngã ba Tuần đến chân đồi Thiên Mụ Đến vùng ngoại ô Kim Long, giữa những bãi biển xanh biếc, sông Hương vui tươi hẳn lên khi nó nhìn thấy chiếc cầu trắng của

Phân tích tác phẩm Ai đã đặt tên cho dòng sông - Hoàng Phủ Ngọc Tường

thành phố in ngần trên bầu trời, nhỏ nhắn như những vành trăng non. Cồn Giã Viên và cồn Hến ở đầu và cuối thành phố như hai cù lao xanh đã làm cho dòng Hương uốn cong mềm hẳn đi như một tiếng vâng không nói ra của tình yêu. Tác giả liên tưởng đến sông Xen của Pa-ri, sông Đa-núp của Bu-đa-pét, để nói lên vẻ độc đáo của sông Hương là nó nằm ngay giữa lòng thành phố yêu quý của mình, nó đã cho Huế trong tổng thể vẫn giữ nguyên dạng một đô thị cổ, trải dọc hai sông. Những nhánh sông đào mang nước Hương Giang tỏa đi khắp đô thị, những cây đa, cây cừa cổ thụ, những ánh lửa chài lập lòe nơi xóm thuyền xúm xít trong đêm sương... đã làm cho cố đô Huế tựa như một linh hồn mô tê xưa mà không một thành phố hiện đại nào còn nhìn thấy được.

Lần thứ hai, Hoàng Phủ Ngọc Tường liên tưởng so sánh về lưu tốc của sông Nê-va nơi thành phố Lê-nin-grat nước Nga với sông Hương. Hình ảnh chim hải âu co một chân đậu trên chiếc thuyền băng lướt qua cung điện Pê-téc-bua như một khám phá nhiều ngộ nghĩnh. Tác giả mơ ước được hóa một con chim nhỏ co một chân trên con tàu thủy tinh để đi ra biển. Con sông Hương khi gặp kinh thành xưa, hai hòn đảo Giã Viên và cồn Hến đã làm nó trôi đi chậm, thực chậm, cơ hồ chỉ còn là một mặt hồ yên tĩnh.

Nhìn những dòng sông, những dòng nước chảy, tác giả nhắc lại tiếng khóc của nhà triết học Hi Lạp hơn hai ngàn năm về trước để nêu lên suy nghĩ dòng chảy của cuộc đời, về sự biến chuyển không ngừng của vạn vật. Rồi ông lại nghĩ về điệu chảy lặng lẽ của sông Hương, quý trọng coi đó là điệu slow tình cảm dành riêng cho Huế. Hình ảnh hàng trăm nghìn ánh hoa đăng bồng bênh vào những đêm hội rằm tháng Bảy từ điện Hòn Chén trôi về và sự ngập ngừng như muốn đi muốn ở, chao nhẹ trên mặt nước như những ván vương của nỗi lòng đã nói lên thật thơ về mộng mơ của sông Hương - bài thơ trữ tình của cố đô Huế.

Sự ngập ngừng ván vương ấy là vẻ đẹp của Hương Giang mà nhiều nhà thơ đã cảm nhận, trong đó Thu Bồn đã có lần rung cảm:

Con sông dùng dằng, con sông không chảy

Sông chảy vào lòng nên Huế rất sâu.

Hoàng Phủ Ngọc Tường đã gieo chữ lên những vườn hoa, những cánh đồng màu mỡ trong đó mỗi so sánh, nhân hóa và liên tưởng về dòng sông Hương đi qua Huế tựa như hoa thơm trái ngọt đã thể hiện một bút lực và tầm cao trí tuệ của nhà văn sở trường về bút kí, tùy bút. Ông đã dành cho sông Hương cả một tấm lòng yêu mến và quý trọng đặc biệt.

Đoạn nói về sông Hương rời khỏi kinh thành ra đi được Hoàng Phủ Ngọc Tường diễn tả bằng một ngòi bút nghệ thuật rất đổi hào hoa phong tình. Ông đã nhân hóa sông Hương thành một người tài nữ đánh đàn lúc đêm khuya, họ biết nhạc cổ điển Huế đã được sinh thành trên mặt nước Hương Giang. Ông cho hay, thi hào Nguyễn Du đã từng ôm ấp một phiến trăng sầu trong bao năm lênh đênh trên dòng sông Hương. Một nghệ nhân già, chơi

Phân tích tác phẩm Ai đã đặt tên cho dòng sông - Hoàng Phủ Ngọc Tường

đàn hết nửa thế kỉ đã chỉ đích danh hai câu thơ Trong như tiếng hạc bay qua – Đục như tiếng suối mới sa nửa vời mang điệu nhạc cung đình Tứ đại cảnh. Hương rời khỏi kinh thành lưu luyến ra đi giữa màu xanh biếc của tre trúc và của những vườn cau vùng ngoại ô Vĩnh Dạ, rồi nó lại đổi dòng đột ngột gặp lại thành phố lần cuối ở góc thị trấn Bảo Vinh xưa cổ như sự nhớ lại một điều gì chưa kịp nói, phải chăng khúc lượn này, sông Hương có cái gì rất lạ với tự nhiên và rất giống con người. Tác giả cho rằng đó là nỗi vương vấn, cả một chút lẳng lơ kín đáo của tình yêu. Và ông đã so sánh sông Hương với nàng Kiều trong đêm tình tự, ông dẫn buông hai câu thơ của Nguyễn Du để nói sự lưu luyến chí tình với lời thề trước khi về biển cả. Thật không có sự so sánh nào hay hơn khi nói về con sông mang tình người, tình son sắt thủy chung của lứa đôi còn non, còn nước, còn dài - Còn về , còn nhớ... lời thề của lứa đôi, lời thề của dòng sông đã trở thành giọng hò dân gian của xứ Huế. Sâu xa hơn nữa, lời thề ấy là tấm lòng người dân Châu Hóa xưa mãi mãi chung tình với quê hương xứ sở thân thương.

Đến với Huế mộng mơ là đến với sông Hương, đến với tiếng chuông chùa Thiên Mụ đến với tiếng gà Bảo Vinh, là đến với lăng tẩm đế vương, đến với con người thủy chung trọn tình trọn nghĩa, là đến với lời ca điệu hò giang dịu ngọt. Tác giả bài tùy bút Ai đã đặt tên cho dòng sông? Đã nói hộ lòng ta những tình cảm sâu sắc tốt đẹp ấy.

Bài tùy bút đã thể hiện một bút pháp nghệ thuật độc đáo, tài hoa và phong tình của Hoàng Phủ Ngọc Tường. Tác giả đã tạo nên chất thơ quyến rũ làm say lòng người. Những tri thức về địa lí, văn hóa, thi ca, âm nhạc của ông đã chung đúc thành trang văn tuyệt bút.

Bài tham khảo số 2:

Bằng một trái tim nghệ sĩ đắm say, một vốn từ ngữ giàu có chính xác, gợi tả, một kho tri thức phong phú và một tấm lòng ân tình với sông Hương xứ Huế, Hoàng Phủ Ngọc Tường đã sáng tác nên một thiên tùy bút rất hấp dẫn: “*Ai đã đặt tên cho dòng sông*” bằng những áng văn vừa đẹp đẽ sang trọng, vừa lấp lánh trí tuệ, vẫn mê đắm tài hoa.

“*Ai đã đặt tên cho dòng sông*” là một tùy bút đặc sắc, thể hiện phong cách tài hoa, uyên bác, giàu chất thơ của Hoàng Phủ Ngọc Tường. Bài kí đã ca ngợi dòng sông Hương như một biểu tượng của Huế (đặc biệt là đoạn từ thượng nguồn đến thành phố Huế).

Trong con mắt của Hoàng Phủ Ngọc Tường, dòng sông Hương hiện lên như một cô gái đẹp, một vẻ đẹp rất Huế, rất độc đáo; vừa dịu dàng, vừa “phóng khoáng, man dại”. Ngay từ ngọn nguồn của dòng chảy, gắn liền với đại ngàn Trường Sơn hùng vĩ, sông Hương toát lên một vẻ đẹp tràn đầy sức sống, vừa hùng tráng, vừa trữ tình như một bản “trường ca của rừng già”, rầm rộ giữa bóng cây đại ngàn, mãnh liệt qua những ghềnh thác, cuộn xoáy như cơn lốc vào đáy vực bí ẩn. Cũng có lúc nó trở nên dịu dàng và say đắm giữa những dặm dài chói lọi màu đỏ của hoa đỗ quyên.

Phân tích tác phẩm Ai đã đặt tên cho dòng sông - Hoàng Phủ Ngọc Tường

Bằng biện pháp nhân hoá đặc sắc, tác giả như đã hình tượng hoá con sông Hương: “Giữa lòng Trường Sơn, sông Hương đã sống một nửa cuộc đời của mình như một cô gái di gan phóng khoáng và man dại. Rừng già đã hun đúc cho nó một bản lĩnh gan dạ, một tâm hồn tự do và trong sáng”.

Nhưng cũng chính rừng già nơi đây, với cấu trúc đặc biệt... đã chế ngự sức mạnh bản năng ở người con gái của mình để khi ra khỏi rừng, sông Hương nhanh chóng mang một sắc đẹp dịu dàng và trí tuệ, trở thành “người mẹ phù sa của một vùng văn hoá xứ sở”. Tác giả cho rằng “người ta sẽ không hiểu được một cách đầy đủ bản chất của sông Hương với cuộc hành trình gian truân mà nó đã vượt qua, không hiểu thấu phần tâm hồn sâu thẳm của nó mà dòng sông hình như không muốn bộc lộ, đã đóng kín lại ở cửa rừng và ném chìa khoá trong những hang đá dưới chân núi Kim Phụng”. Cái điều mà sông Hương “không muốn bộc lộ đã đóng kín lại” đó, hình như giờ đây bằng một cách kín đáo, tác giả đã hé mở cho độc giả thấy được: sông Hương chính là người mẹ hiền hàng ngày, hàng giờ không ngừng duy trì “bồi đắp phù sa” màu mỡ cho cả một vùng văn hoá lịch sử đã được hình thành nơi đôi bờ sông Hương – xứ Huế.

Trước khi trở thành người tình dịu dàng và chung thủy của Kinh thành Huế có hàng trăm năm văn hiến, sông Hương đã trải qua một hành trình đầy gian truân và những thử thách. Trong cái nhìn tinh tế, lãng mạn và rất phong tình của tác giả, toàn bộ thủy trình của dòng sông Hương tựa như cuộc tìm kiếm có ý thức người tình đích thực của người con gái trong một câu chuyện tình yêu nhuốm màu cổ tích.

Đoạn tả sông Hương chảy xuôi về đồng bằng và ngoại vi thành phố bộc lộ một nét lịch lãm, tài hoa với những hình ảnh mỹ lệ, vốn ngôn ngữ giàu có, sự hiểu biết phong phú của tác giả. Giữa cánh đồng Châu Hoá đầy hoa dại, sông Hương là “cô gái đẹp ngủ mơ màng”. Nhưng ngay khi ra khỏi vùng núi, sông Hương bỗng bừng lên sức trẻ như “người đẹp bừng tỉnh sau một giấc ngủ dài” với niềm khát khao của tuổi thanh xuân trong sự “chuyển động liên tục”, rồi “vòng những khúc quanh đột ngột”, “vẽ một hình cung thật tròn”, “ôm lấy chân đồi Thiên Mụ”, “vượt qua”, “đi giữa âm vang”, “trôi đi giữa hai dãy đồi sừng sững như thành quách”.

Vừa mạnh mẽ, vừa tình tứ mà dịu dàng kín đáo, đó là cái nét phẩm chất đẹp đẽ mang nét riêng của sông Hương – cô gái Huế được tác giả diễn tả bằng những nét vẽ, những hình ảnh cũng thật tình tứ, dịu dàng. Khi qua Vọng Cảnh, Tam Thai, Lưu Bảo “dòng sông mềm như tấm lụa”; khi qua “hai dãy đồi sừng sững như thành quách”, dòng sông ánh lên vẻ đẹp biến ảo với những phản quang nhiều màu sắc “sớm xanh, trưa vàng, chiều tím”. Khi qua bao lăng tẩm, đền đài mang niềm kiêu hãnh âm u được phong kín trong những rừng thông u tịch toả lan khắp cả một vùng thượng lưu “Bón bề núi phủ, mây phong; Mảnh trăng thiên cổ bóng tùng Vạn Niên”, dòng sông Hương, mang vẻ đẹp “trâm mặc như triết lí, như cổ thi, kéo dài mãi đến lúc mặt nước phẳng lặng của nó bỗng sinh động bừng sáng lên khi gặp tiếng chuông Thiên Mụ ngân nga tận bờ bên kia giữa những xóm làng trung du bát ngát tiếng gà”.

Phân tích tác phẩm Ai đã đặt tên cho dòng sông - Hoàng Phủ Ngọc Tường

Tóm lại, với những nét bút giàu màu sắc hội họa tinh tế, với cảm xúc say đắm, ở đoạn này Hoàng Phủ Ngọc Tường đã tạo dựng được một bức tranh sông Hương thật đẹp bởi sự phối cảnh kì thú giữa nó với thiên nhiên xứ Huế đa dạng và rất hài hoà.

Từ đây như đã tìm đúng đường về, gặp lại thành phố thân yêu của mình “sông Hương vui tươi hẳn lên giữa những biển bãi xanh biếc của vùng ngoại ô Kim Long, kéo một nét thẳng thực, yên tâm theo hướng Tây Nam – Đông Bắc. Phía đó, nơi cuối đường, nó đã nhìn thấy chiếc cầu trắng của thành phố in ngần lên nền trời, nhỏ nhắn như những vành trăng non”. Đúng là một hình ảnh so sánh rất độc đáo và thi vị. Nó không chỉ được vẽ bằng bàn tay họa sĩ tinh tế mà còn được vẽ bằng trái tim của một thi sĩ tài hoa, đa tình. Cũng với bút pháp ấy, dòng sông “uốn một cánh cung rất nhẹ sang Cồn Hến” khiến “dòng sông mềm hẳn đi như một tiếng vâng không nói ra của tình yêu”. Đúng là dòng sông Hương dịu dàng và kín đáo như chính cô gái Huế vậy! Nằm ngay giữa lòng thành phố yêu quý của mình, sông Hương được ví như sông Xen của Paris, sông Đa-nyúp của Bu-đa-pét, sông Nê-va của Pê-téc-bua. Nhưng Huế vẫn giữ nguyên dáng một đô thị cổ trải dọc hai bờ sông với “cây đa, cây cừa cổ thụ toả vàng lá u sầm xuống những xóm thuyền xúm xít, từ nơi ấy vẫn lập loè trong đêm sương những ánh lửa thuyền chài của một linh hồn xưa cũ mà không một thành phố hiện đại nào còn nhìn thấy được”. Phải chăng đây là nét độc đáo nhất của Huế? Bởi nó vẫn còn mang vẻ đẹp cổ kính nghìn xưa. Bằng cảm nhận âm nhạc, tác giả thấy con sông Hương của mình ở đây “có điệu chảy lặng lẽ, đó là điệu slow tình cảm dành riêng cho Huế, có thể cảm nhận được bằng thị giác qua trăm nghìn ánh hoa đăng bồng bềnh trong những đêm rằm tháng bảy từ điện Hòn Chén trôi về, qua Huế bỗng ngập ngừng như muốn đi muốn ở chao nhẹ trên mặt nước như vãn vương của một nỗi lòng”. Quả là một hình ảnh rất trữ tình, lãng mạn. Đúng như một nhà thơ đã viết về sông Hương – Huế:

“Con sông dùng dằng, con sông không chảy

Sông chảy vào lòng nên Huế rất sâu”

Hình như trong khoảnh khắc chững lại của sông nước ấy, sông Hương đã trở thành một người tài nữ đánh đàn lúc đêm khuya. Trong con mắt thi sĩ – nhạc sĩ của tác giả Hoàng Phủ Ngọc Tường, sông Hương đã trở thành con sông của “thơ ca nhạc họa”. Vì “toàn bộ nền âm nhạc cổ điển Huế đã được sinh thành trên mặt nước của dòng sông này”. Từ đó, tác giả mừng rỡ tượng thấy sau lớp sương khói của thời gian, hình như “*Nguyễn Du đã bao năm lênh đênh trên quãng sông này, với một phiếm trăng sầu*” để viết nên những trang Kiều tuyệt bút, với “những bản đàn đã đi suốt đời Kiều”. Trong đó, nổi bật nhất là bản “Tứ đại cảnh”, một bản nhạc cổ của Huế. Đây quả là một cuộc gặp gỡ kì thú giữa những tâm hồn nghệ sĩ cổ kim trên dòng sông Hương thơ mộng. Trong cái nhìn đắm say của trái tim đa tình Hoàng Phủ Ngọc Tường, sông Hương khi chảy vào lòng thành phố Huế bỗng hiện lên như “người tình rất dịu dàng và thủy chung”. Điều này được diễn tả trong một hình ảnh khá độc đáo, đầy phát hiện “*Rời khỏi Kinh thành, sông Hương chéch về hướng Bắc, ôm lấy đảo Cồn Hến quanh năm mơ màng trong sương khói, đang xa dần thành phố*

Phân tích tác phẩm Ai đã đặt tên cho dòng sông - Hoàng Phủ Ngọc Tường

để lưu luyến ra đi giữa màu xanh biếc của tre, trúc và những vườn cau vùng ngoại ô Vĩnh Dạ. Và rồi như sự nhớ lại một điều gì chưa kịp nói, nó đột ngột đổi dòng rẽ sang hướng Đông Bắc để gặp lại thành phố lần cuối ở góc thị trấn Bao Vinh xưa cổ”, “vốn đang chảy giữa cánh đồng phù sa êm ái của nó, khúc quanh này thực bất ngờ biết bao. Có một cái gì rất lạ với tự nhiên và rất giống với con người ở đây”. Tác giả gọi đây là “nỗi vương vấn, cả một chút lẳng lơ kín đáo của tình yêu”. Nhà văn hình dung sông Hương ở đây giống như nàng Kiều đã “chí tình trở lại tìm Kim Trọng của nó, để nói một lời thề ước trước khi về biên ải. Lời thề ấy vang vọng khắp lưu vực sông Hương thành giọng hò dân gian; ấy là tấm lòng người dân nơi Châu Hoá xưa mãi mãi chung tình với quê hương xứ sở”. Đây là một liên tưởng thật bất ngờ, thú vị, đậm màu sắc văn chương cổ điển của tác giả về dòng sông yêu quý của mình. Dòng sông Hương trong sâu thẳm của nó mang vẻ đẹp tâm hồn dân tộc. Bởi như Chế Lan Viên đã viết:

“Chạnh thương cô Kiều như đời dân tộc

Sắc tài sao mà lại lảm truân chuyên”

Và nhà thơ Ngô Việt Dinh cũng viết:

“Nghìn năm gửi lại một chữ trinh

Tâm hồn dân tộc kết tinh tim Kiều”

Gọi sông Hương là một áng văn trữ tình như một thiếu nữ dịu dàng, mơ mộng và kín đáo thì ai nấy đã rõ nhưng gọi sông Hương là một “thiên sử thi”, “một bản anh hùng ca” thì thật đáng ngạc nhiên. Đây là một phát hiện bất ngờ và thú vị nữa của Hoàng Phủ Ngọc Tường. Qua “Dư địa chí” của Nguyễn Trãi và tài liệu khảo cổ học về thành Cổ Hoá Châu, tác giả khám phá ra rằng sông Hương vốn có tên là Linh Giang, nghĩa là dòng sông thiêng đã đấu tranh oanh liệt để bảo vệ biên giới phía Nam của Tổ quốc Đại Việt qua những thế kỉ trung đại như Bạch Đằng, Như Nguyệt “Tự cổ huyết do hồng” ở phía Bắc. Thế kỉ XVIII, nó về vang soi bóng Kinh thành Phú Xuân của anh hùng Nguyễn Huệ, nó sống hết lịch sử bi tráng của thế kỉ XIX với máu của những cuộc khởi nghĩa và từ đây sông Hương đi vào thời đại Cách mạng tháng tám, chiến dịch Mậu Thân và cuộc tổng tiến công hoàn toàn giải phóng dân tộc mùa xuân năm 1975 bằng những chiến công rung chuyển.

Như vậy, sông Hương đâu chỉ có vẻ đẹp mềm mại, duyên dáng, đầy trữ tình mà trong thời gian ngân vang của lịch sử, nó còn tiềm ẩn một sức mạnh quật cường, bất khuất của dân tộc, của “sử thi viết giữa màu lá cỏ xanh biếc”. “Khi nghe lời gọi, nó biết cách tự hiến đời mình làm một chiến công để rồi nó trở về với cuộc sống hình thường, làm một người con gái dịu dàng của đất nước”, của Huế thân yêu. Đúng là sử thi mà vẫn rất đời trữ tình, thơ mộng. Và đột nhiên, tác giả liên tưởng đến màu áo tím ẩn hiện thắp thoáng theo bóng cô dâu Huế “vẫn mặc sau tiết sương giáng”. Đây cũng chính là màu của sương

Phân tích tác phẩm Ai đã đặt tên cho dòng sông - Hoàng Phủ Ngọc Tường

khói trên sông Hương, giống như tấm voan huyền ảo của tự nhiên, sau đó ẩn giấu khuôn mặt thực của dòng sông Hương – cô gái Huế.

Với tác giả Hoàng Phủ Ngọc Tường, vẻ đẹp của sông Hương không hề đơn điệu mà biến hoá đa dạng. Vì vậy, mỗi phong cách thơ đều có thể khám phá được những chất thơ khác nhau của nó. Từ xanh biếc thường ngày nó bỗng thay màu thực bất ngờ “dòng sông trắng – lá cây xanh” trong cái nhìn tinh tế của Tản Đà; từ tha thướt mơ màng, nó chợt nhiên hùng tráng lên như “kiếm dựng trời xanh” trong khí phách Cao Bá Quát; từ nỗi quan hoài vạn cổ với bóng chiều bàng lảng trong hồn thơ Bà Huyện Thanh Quan; nó đột khởi thành sức mạnh phục sinh của tâm hồn trong thơ Tố Hữu.

Bằng một tình cảm thiết tha với Huế, với một vốn văn hoá phong phú và một kho từ ngữ giàu có đậm chất thơ, Hoàng Phủ Ngọc Tường đã khắc hoạ được một dòng sông như một công trình nghệ thuật tuyệt vời của tạo hoá, một vẻ đẹp rất thơ, khơi nguồn cho cảm hứng thi ca và gắn liền với nền âm nhạc cổ điển Huế, tạo nên bề dày lịch sử văn hoá của cố đô. Nhờ đó, sông Hương đã trở thành dòng sông bất tử chảy mãi trong trí nhớ và tình cảm của độc giả, bồi đắp phù sa màu mỡ làm xanh tươi thêm tình yêu đối với quê hương đất nước.